

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2007/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An
và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Nghệ An****BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 71/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tại Công văn số 6441/UBND.CN ngày 08 tháng 11 năm 2006;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Nay công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An, bao gồm:

a) Vùng nước trước các cầu cảng của cảng Cửa Lò, bến cảng Bến Thủy, Xăng dầu Nghi Hương, Xăng dầu Hưng Hòa và khu neo đậu, chuyên tải Hòn Ngư;

b) Vùng nước của luồng cảng biển, luồng nhánh cảng biển, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyên tải, khu tránh bão thuộc cảng biển quy định tại điểm a khoản này.

2. Vùng nước trước cầu cảng, bến cảng, khu neo đậu, khu chuyên tải, khu tránh bão khác được công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định như sau:

1. Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm

NA1, NA2, NA3 và NA4, có tọa độ sau đây:

NA1: 18° 50' 00" N, 105° 43' 00" E;

NA2: 18° 50' 00" N, 105° 47' 00" E;

NA3: 18° 48' 00" N, 105° 48' 00" E;

NA4: 18° 45' 06" N, 105° 46' 06" E.

2. Ranh giới về phía đất liền: từ điểm NA1 chạy dọc theo phía Nam dãy núi xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc đến đường thẳng cắt ngang lạch cách cầu cảng Cửa Lò 20 mét về phía thượng lưu, qua cầu cảng của cảng Cửa Lò, đến điểm cực Bắc bờ biển thị xã Cửa Lò, dọc theo bờ biển của thị xã Cửa Lò đến bờ phía Bắc Cửa Hội.

3. Khu vực bến cảng Bến Thủy trên sông Lam:

a) Vùng nước chung với vùng nước bến cảng Xuân Hải, Xuân Phổ: được giới hạn từ bờ phía Bắc Cửa Hội và điểm NA4 chạy dọc theo hai bờ sông đến đường thẳng cắt ngang sông cách cầu cảng Xuân Phổ 1000 mét về phía hạ lưu;

b) Vùng nước bến cảng Bến Thủy: từ đường thẳng cắt ngang sông cách cầu cảng Xuân Hải 2000 mét về phía thượng lưu chạy dọc theo hai bờ sông đến đường thẳng cắt ngang sông cách cầu Bến Thủy 200 mét về phía hạ lưu.

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm

dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An, được quy định như sau:

1. Vùng đón trả hoa tiêu và vùng kiểm dịch:

a) Đối với bên cảng Bến Thủy, Xăng dầu Nghi Hương, Xăng dầu Hưng Hòa và khu neo đậu, chuyển tải Hòn Ngư: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn bán kính 01 hải lý, với tâm có vị trí tại tọa độ:

18° 47' 12" N, 105° 47' 00" E,

b) Đối với cảng Cửa Lò và khu neo đậu, chuyển tải Hòn Ngư: là vùng nước được giới hạn bởi đường tròn bán kính 01 hải lý, với tâm có vị trí tại tọa độ:

18° 48' 30" N, 105° 45' 12" E.

2. Khu neo đậu, khu chuyển tải và khu tránh bão: trong vùng nước quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4.

1. Cảng vụ hàng hải Nghệ An có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và pháp luật có liên quan đối với hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng Cửa Lò, bến cảng Bến Thủy, Xăng dầu Nghi Hương, Xăng dầu

Hung Hòa và khu neo đậu, chuyển tải Hòn Ngự;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước quy định tại Điều 3 của Quyết định này, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Trách nhiệm phối hợp quản lý trong vùng nước chung:

a) Những vụ việc phát sinh liên quan đến tàu thuyền vào, rời, hoạt động ở bến cảng nào thì do Cảng vụ hàng hải khu vực đó chủ trì giải quyết theo quy định của pháp luật;

b) Cảng vụ hàng hải Nghệ An chịu trách nhiệm:

- Thực hiện quản lý về bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong phạm vi vùng nước chung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 của Quyết định này;

- Bố trí kế hoạch điều động tàu thuyền bảo đảm trật tự, an toàn hàng hải trong vùng nước thuộc luồng cảng biển từ Cửa Hội đến bến cảng Bến Thủy, Xăng dầu Hưng Hòa và vùng neo đậu, chuyển tải Hòn Ngự đối với tàu thuyền ra vào bến cảng Xuân Hải, Xuân Phổ hoặc phải neo

đậu tại vùng neo đậu, chuyển tải Hòn Ngự sau khi được Cảng vụ hàng hải Hà Tĩnh thông báo. Thời gian thông báo tàu thuyền phải neo đậu tại vùng neo đậu, chuyển tải Hòn Ngự là trước 02 giờ, kể từ khi tàu thuyền đến “Phao số 0”;

- Thông báo cho Cảng vụ hàng hải Hà Tĩnh biết về tàu thuyền vào, rời bến cảng Bến Thủy, Xăng dầu Hưng Hòa trước ít nhất 02 giờ, kể từ khi tàu thuyền đến vùng nước của bến cảng Xuân Hải, Xuân Phổ để phối hợp quản lý, bảo đảm trật tự, an toàn hàng hải.

Điều 5. Ngoài phạm vi các vùng nước quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này, Cảng vụ hàng hải Nghệ An còn có trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải trong vùng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và bãi bỏ Quyết định số 3171/2002/QĐ-BGTVT ngày 03 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An và khu vực trách nhiệm của Cảng vụ Nghệ An.

Điều 7. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam,
Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh
Nghệ An, Giám đốc Sở Giao thông vận
tải tỉnh Hà Tĩnh, Giám đốc Cảng vụ hàng
hải Nghệ An, Giám đốc Cảng vụ hàng
hải Hà Tĩnh, Thủ trưởng các cơ quan,

đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng